

Đề bài

Tư tưởng “Đất Nước của Nhân dân” được Nguyễn Khoa Điềm thể hiện như thế nào trong đoạn trích

Đất Nước

(trích trường ca Mặt đường khát vọng).

Bài làm

Cảm hứng về quê hương đất nước là cảm hứng xuyên suốt nền văn học Việt Nam từ xưa đến nay. Nhưng mỗi thời đại, mỗi nhà thơ lại có những cách khác nhau để thể hiện cảm nhận của mình về đất nước. Văn học 1945-1975 đã tiếp nối nguồn mạch cảm hứng về đất nước và đã dựng lên tượng đài đất nước nên thơ, cao đẹp. Đất nước hóa thân trong quê hương Kinh Bắc của Hoàng Cầm. Đất nước hiền hòa bất khuất và vươn dậy thần kì trong thơ Nguyễn Đình Thi. Nguyễn Khoa Điềm cũng như lớp nhà thơ trẻ thời chống Mĩ đã thể hiện những suy ngẫm của mình về đất nước thông qua những trải nghiệm của chính bản thân. “Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại” chính là nét riêng trong cảm hứng của Nguyễn Khoa Điềm. Tư tưởng này đã qui tụ mọi cách nhìn của nhà thơ về địa lí, lịch sử, văn hóa, tính cách dân tộc Việt Nam... Đó cũng là sự tự ý thức của tuổi trẻ Việt Nam trong những năm chiến tranh chống Mĩ để đi đến sự lựa chọn đứng về phía nhân dân, Tổ quốc, chia sẻ vận mệnh, trách nhiệm với dân tộc trong cuộc đấu tranh bảo vệ đất nước.

Tư tưởng “Đất Nước của Nhân dân” thấm nhuần trong cả đoạn thơ. “Nhân dân” không phải là một khái niệm trừu tượng. Nhân dân là dân mình, là ông bà cha mẹ... Cuộc sống của nhân dân không ở đâu xa lạ mà là những cái quanh ta, hiện hữu hàng ngày. Cho nên nhận thức về đất nước của Nguyễn Khoa Điềm mang một nét riêng thể hiện một khuôn mặt mới của đất nước. Đó là một đất nước bình dị, gần gũi trong muôn mặt đời thường.

“Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi

Đất Nước có trong những cái ngày xưa, ngày xưa mẹ thường hay kể

Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn

Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc

Tóc mẹ thì bới sau đầu

Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

Cái kèo, cái cột thành tên

Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, dầm, sàng

Đất Nước có từ ngày đó...”

Những câu thơ gợi mở cả một thế giới nghệ thuật của văn hóa dân gian. Những câu chuyện cổ tích, những lời ru hiện về. Lời kể của bà, câu hát của mẹ đã nuôi lớn tâm hồn trẻ thơ và là thứ không thể thiếu được trong sự trưởng thành của mỗi con người. Đất nước có trong miếng trầu bà ăn. Miếng trầu gắn với tình người nồng hậu gợi ra nét đạo lí đẹp về tình cảm anh em thắm thiết, tình vợ chồng thủy chung. Đất nước có trong phong tục tập quán (*tóc mẹ thì bới sau đầu*). Đất nước có trong tình nghĩa thủy chung của cha mẹ (*gừng cay muối mặn*). Rồi những chi tiết từ cuộc sống hàng ngày: cái kèo, cái cột, hạt gạo... Nói đến cái hàng ngày nhưng cái lạ của đoạn thơ là

không rơi vào vụn vặt tầm thường mà ngược lại, những cái hàng ngày đã gọi ra cái vĩnh hằng, gọi cả một quá trình sinh thành, tồn tại của đất nước. Đất nước bắt nguồn từ những cái hàng ngày nhưng lại bền vững sâu xa trong chiều sâu tâm linh, chiều sâu văn hóa, phong tục. Những phong tục, tập quán đã hình thành từ ngàn xưa được tiếp nối qua bao thế hệ. Đó chính là chiều sâu văn hóa, lịch sử của đất nước.

Đất nước còn gắn với những kỉ niệm có tính chất riêng tư của mỗi người, biến thành máu thịt mỗi người. Tách đất nước thành hai yếu tố “đất” và “nước”, nhà thơ đã soi chiếu mối quan hệ đất nước với thời gian và không gian, với quá khứ và hiện tại. Đất nước là không gian thân thiết, gắn bó của mỗi con người, là không gian của tình yêu và kỉ niệm:

“Đất là nơi anh đến trường

Nước là nơi em tắm

Đất Nước là nơi ta hò hẹn

Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm”.

Cả đoạn thơ sau, tác giả đi vào chiều sâu của lịch sử truyền thống, phong tục, văn hóa của đất nước đặc biệt là hai huyền thoại: Lạc Long Quân – Âu Cơ và truyền thuyết Hùng Vương với ngày giỗ Tổ. Hai huyền thoại ấy nhắc đến cội nguồn truyền thống và hướng con người đến những giá trị tinh thần bền vững của đất nước, nối liền quá khứ – hiện tại – tương lai qua các thế hệ:

“Những ai đã khuất

Những ai bây giờ

Yêu nhau và sinh con đẻ cái

Gánh vác phân người đi trước để lại

Dặn dò con cháu chuyện mai sau”

Từ quan niệm đất nước là những gì gần gũi thân thiết của mỗi con người, Nguyễn Khoa Điềm đã phát hiện ra mối quan hệ biện chứng giữa con người và đất nước:

“Trong anh và em hôm nay

Đều có một phần Đất Nước

Khi hai đứa cầm tay

Đất nước trong chúng ta hài hòa nồng thắm

Khi chúng ta cầm tay mọi người

Đất nước vẹn tròn, to lớn”.

Nguyễn Khoa Điềm đã nói lên được sự gắn bó máu thịt giữa số phận cá nhân với vận mệnh cộng đồng, vận mệnh đất nước. Trách nhiệm, bổn phận đối với đất nước cũng chính là trách nhiệm đối với bản thân:

*“Em ơi em
Đất Nước là máu xương của mình
Phải biết gắn bó và san sẻ
Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở
Làm nên Đất Nước muôn đời”*

Từ bình diện đất nước trong muôn mặt đời thường, nhà thơ đi sâu triển khai tư tưởng “Đất Nước của Nhân dân” theo bình diện không gian và thời gian. Khi nói về địa lí, về núi, sông, ruộng đồng gò bãi... nhà thơ đã rọi cái nhìn khám phá lên bản đồ địa lí của đất nước. “Con mắt thơ” đã nhìn non sông đất nước trong vẻ đẹp của đời sống tâm hồn nhân dân:

*“Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi
Vợ Phu*

*Cặp vợ chồng yêu nhau góp nên hòn Trống Mái
Gót ngựa của Thánh Gióng đi qua còn trăm ao đầm để lại
Chín mươi chín con voi góp mình dựng đất tổ Hùng Vương
Những con rồng nằm im góp dòng sông xanh thẳm
Người học trò nghèo góp cho Đất Nước mình núi Bút non Nghiên
Con cóc, con gà quê hương góp cho Hạ Long thành thắng cảnh
Những người dân nào đã góp tên Ông Đốc, Ông Trang, Bà Đen,
Bà Điểm”*

Mỗi địa danh, mỗi di tích đều gắn với đời sống nhân dân. Chúng chỉ trở thành thắng cảnh khi có quan hệ mật thiết với đời sống và số phận nhân dân. Như vậy, về phương diện lịch sử, địa lí của đất nước, nhà thơ đã quan sát dưới góc độ văn hóa, văn hóa – lịch sử, văn hóa – địa lí. Cảnh vật thiên nhiên của đất nước qua cái nhìn của Nguyễn Khoa Điềm hiện lên như một phần tâm hồn máu thịt của nhân dân. Chính nhân dân đã dựng lên đất nước này, đã đặt tên, đã ghi dấu vết cuộc đời mình lên mỗi ngọn núi, dòng sông. Từ đó, nhà thơ đi đến những câu thơ có tầm khái quát cao và tràn đầy cảm xúc:

*“Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi
Chẳng mang một dáng hình, một ao ước, một lối sống ông cha
Ôi Đất Nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta”*

Cái nhìn về lịch sử của Nguyễn Khoa Điềm cũng vừa quen, vừa lạ. Khi nghĩ về nghìn năm đất nước, nhà thơ không ca ngợi các triều đại cũng không nói tới các anh hùng đã ghi danh trong sử sách mà nói tới một “nhân dân vô danh” đã làm nên đất nước.

“Trong bốn nghìn lớp người giống ta lứa tuổi
Họ đã sống và chết
Giản dị và bình tâm
Không ai nhớ mà đặt tên
Nhưng họ đã làm ra Đất Nước”

“Nhân dân vô danh” đã lao động, chiến đấu chống ngoại xâm, họ đã gìn giữ và truyền lại cho các thế hệ con cháu mai sau những giá trị văn hóa, văn minh tinh thần và vật chất của đất nước từ hạt lúa, ngọn lửa, tiếng nói, tên xã, tên làng đến những truyền thần thoại, những ca dao, tục ngữ. Mạch cảm xúc, suy nghĩ của bài thơ dồn tụ mãi để cuối cùng dẫn tới cao trào và làm nổi bật tư tưởng cốt lõi của bài thơ:

“Đề Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân
Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao, thần thoại”

Hai câu thơ là một định nghĩa về đất nước thật giản dị và cũng thật độc đáo bởi vẻ đẹp tinh thần của nhân dân hơn đâu hết tìm thấy trong những sáng tạo tinh thần. Đó là thần thoại, truyền thuyết, cổ tích, ca dao... Chính từ tư tưởng này mà cả đoạn thơ lấp lánh vẻ đẹp của văn hóa dân gian, vẻ đẹp của tâm hồn Việt Nam.

Nhận thức nghệ thuật về đất nước của Nguyễn Khoa Điềm có nhiều nét mới mẻ, độc đáo nhưng cốt lõi của nhận thức là tư tưởng “Đất Nước của nhân dân”. Tư tưởng này chi phối mọi phương diện trong cái nhìn của nhà thơ về đất nước. Nhân dân đông đảo, nhân dân rộng lớn, nhân dân bao dung đã làm nên mọi dáng vẻ, tầm vóc của đất nước.

Dĩ nhiên, tư tưởng “Đất nước của Nhân dân” không phải chỉ đến Nguyễn Khoa Điềm mới được phát biểu. Những nhà tư tưởng, những nhà văn hóa lớn của dân tộc đã nói đến ở những mức độ khác nhau. Tuy nhiên, Nguyễn Khoa Điềm bằng cách riêng của mình đã mở rộng tính dân chủ. Nhà thơ đã nhấn mạnh đến những đóng góp, hi sinh lớn lao của nhân dân, chiều dài lịch sử, chiều rộng địa lí và bề dày văn hóa. Vì thế, bài thơ đã đem đến những đóng góp đáng ghi nhận trong nhận thức nghệ thuật về đất nước, làm cho chủ đề đất nước trong nền văn học dân tộc trở nên phong phú.

Nền thơ ca cách mạng có không ít những bài thơ hay viết về đất nước. Mỗi bài thơ bổ sung một góc nhìn làm cho đất nước hiện lên thật đa dạng, đẹp đẽ. *Đất Nước* của Nguyễn Khoa Điềm đã mang đến cho người đọc những nhận thức, những rung cảm mới mẻ, lí thú về một “Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao, thần thoại”. Cái hay của đoạn thơ là sự hòa quyện giữa lí luận và rung cảm. Nguyễn Khoa Điềm đã thể hiện những suy tưởng về đất nước dưới dạng trò chuyện tâm tình. Bởi vậy mà không hề khô khan. “Đất Nước của Nhân dân” là hệ quy chiếu mọi cảm xúc, suy tưởng khiến cho nhận thức nghệ thuật của nhà thơ vừa quen vừa lạ vừa mới mẻ ở chiều sâu của những hình ảnh quen thuộc, gần gũi mà huyền diệu, nên thơ.